

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LỘ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HNGĐ-ST

Ngày 25-5-2022

V/v Tranh chấp về ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hoài Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Phan Văn Quý;

+ Bà Trần Thị Thúy Sâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Tường Vy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Hương Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 72/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2021 về việc: “Tranh chấp về ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Đình D, sinh năm 1970; nơi cư trú: xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973; nơi cư trú: thôn N, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 29 tháng 10 năm 2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn ông Trần Đình D trình bày:

Ông Trần Đình D và bà Nguyễn Thị L đăng ký kết hôn vào năm 2015 tại UBND xã Cam Hiếu, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị. Quá trình vợ chồng chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn trong suy nghĩ, xây dựng cuộc sống gia đình, nuôi dạy con riêng, mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục được. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 8/2021 đến nay không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, ông D xác định tình

cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết xin được ly hôn bà Nguyễn Thị L;

Về con chung: Không có;

Về chia tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo biên bản hòa giải ngày 30/11 và ngày 17/12/2021, bị đơn bà Nguyễn Thị L trình bày:

Bà L và ông Trần Đình D đăng ký kết hôn vào năm 2015 tại UBND xã Cam Hiếu, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị. Quá trình vợ chồng chung sống mâu thuẫn phát sinh không có gì lớn và có thể khắc phục được nên bà L xin đoàn tụ gia đình.

Về con chung: Không có;

Về chia tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại các Điều 28, 35, 39 của BLTTDS về thẩm quyền thụ lý vụ án; xác định tư cách tham gia tố tụng đúng quy định tại Điều 68 BLTTDS. Tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ đúng quy định tại Điều 97 BLTTDS năm 2015. Trình tự thụ lý, việc giao nhận thông báo thụ lý cho Viện kiểm sát và đương sự đúng quy định tại Điều 195, 196 BLTTDS. Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại Điều 203 BLTTDS.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa:

Tại phiên tòa hôm nay các thành viên của Hội đồng xét xử đã có mặt đầy đủ, đúng thành phần theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/4/2022. Trong quá trình xét xử Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định tại Điều 51 BLTTDS.

Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn:

Trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình kể từ khi gửi đơn đến Tòa án cho đến phiên tòa hôm nay. Nội dung đơn khởi kiện đầy đủ, đúng đối tượng. Trong quá trình giải quyết vụ án đã giao nộp chứng cứ cho Tòa án; tham gia phiên tòa, chấp hành đầy đủ nội quy của phiên tòa. Nguyên đơn đã chấp hành đúng, đầy đủ về quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại các Điều 70, 71, 234 BLTTDS.

Việc chấp hành pháp luật của bị đơn:

Trong quá trình tham gia tố tụng bị đơn đã nhận đầy đủ thông báo thụ lý vụ án, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và

hòa giải và Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chỉ tham gia phiên họp ngày 30/11 và ngày 17/12/2021, không tham gia phiên tòa ngày 05/5/2022. Như vậy, bị đơn đã không chấp hành đầy đủ về quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại các Điều 70, 72 BLTTDS.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 24, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; đề nghị Hội đồng xét xử quyết định:

- Về hôn nhân: Xử cho ông Trần Đình D ly hôn bà Nguyễn Thị L.

- Về con chung: không có.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Ông Trần Đình D phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số CC/2021/0000016 ngày 29/10/2021 của Chi cục THADS huyện Cam Lộ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết và xác định quan hệ tranh chấp “Ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn bà Nguyễn Thị L được Tòa án tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 3, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Ông Trần Đình D và bà Nguyễn Thị L đăng ký kết hôn với nhau năm 2015, trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cam Hiếu, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị. Quá trình vợ chồng chung sống mâu thuẫn xảy ra chủ yếu là do trong suy nghĩ, xây dựng cuộc sống gia đình và ông D đã một lần làm đơn đến Tòa xin ly hôn nhưng đã đoàn tụ nhưng mâu thuẫn vẫn không khắc phục được. Ông D đã chuyển hộ khẩu và ra sống tại tỉnh Quảng Bình từ tháng 8/2021 đến nay, vợ chồng đã sống ly thân và không có trách nhiệm đối với nhau. Mâu thuẫn giữa ông Trần Đình D và bà Nguyễn Thị L không thể khắc phục được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1, Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình cần xử cho ông Trần Đình D được ly hôn với bà Nguyễn Thị L.

[3] Về con chung: Không có

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Ông Trần Đình D phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 24, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ông Trần Đình D ly hôn với bà Nguyễn Thị L.
- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Ông Trần Đình D phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 300.000đồng theo biên lai số AA/2021/0000016 ngày 29/10/2021 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Cam Lộ. Ông D đã nộp đủ tiền án phí ly hôn.
- Về quyền kháng cáo: Ông Trần Đình D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bà Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- UBND xã Cam Hiếu, Cam Lộ;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoài Thủy